TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/5/2023
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Trung và bà Nguyễn Thị Bạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột không tham gia phiên tòa:

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/5/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Hạ V, sinh năm 1998; Địa chỉ: T9, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Thành T, sinh năm 1995; Địa chỉ: T10, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện đang bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk). (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo yêu cầu khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn chị Hoàng Thị Hạ V trình bày:

Chị và anh Lê Thành T đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 28/11/2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 169. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian. Đến những năm gần đây do bất đồng quan điểm sống trong gia đình, vợ chồng chị không hòa hợp và không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay vợ chồng chị đã sống ly thân, nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn

nhân không đạt được nên chị làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Thành T.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 15/8/2016 và cháu Lê Hoàng Bảo T, sinh ngày 28/8/2018. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, đơn trình bày và xin vắng mặt bị đơn anh Lê Thành T có ý kiến như sau:* Anh và chị Hoàng Thị Hạ V đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 28/11/2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 169. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chung sống hạnh phúc đến cách đây 3 năm thì bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp và không tìm được tiếng nói chung, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn căng thẳng trong cuộc sống hôn nhân gia đình. Nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể hàn gắn, đã ly thân. Nay chị V yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng anh có hai con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 15/8/2016 và Lê Hoàng Bảo T, sinh ngày 28/8/2018. Khi ly hôn anh đồng ý giao cả hai cháu cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng anh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ hồ sơ vụ án, nội dung khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Hạ V là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị Hạ V và bị đơn anh Lê Thành T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hạ V và anh Lê Thành T tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 28/11/2018 tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét thấy trong quá trình chung sống vợ chồng, thời gian đầu hạnh phúc, sau đó giữa chị V và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống; Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, tình cảm không còn và không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay anh T đang bị đưa đi cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình giải quyết vụ án chị V và anh T đều xác định, mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị Hạ V và anh Lê Thành T đã ở mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V, là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Giữa chị Hoàng Thị Hạ V và anh Lê Thành T có hai con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 15/8/2016 và cháu Lê Hoàng Bảo T, sinh ngày 28/8/2018. Khi ly hôn anh T cũng đồng ý giao cả hai cháu cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

4. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Hạ V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51;Điều 56; Điều 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Hạ V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hạ V được ly hôn với anh Lê Thành T.

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 15/8/2016 và cháu Lê Hoàng Bảo T, sinh ngày 28/8/2018 cho chị Hoàng Thị Hạ V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Hạ V phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2022/0000191 ngày 13 tháng 2 năm 2023.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THATAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp.Buôn Ma Thuột;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh